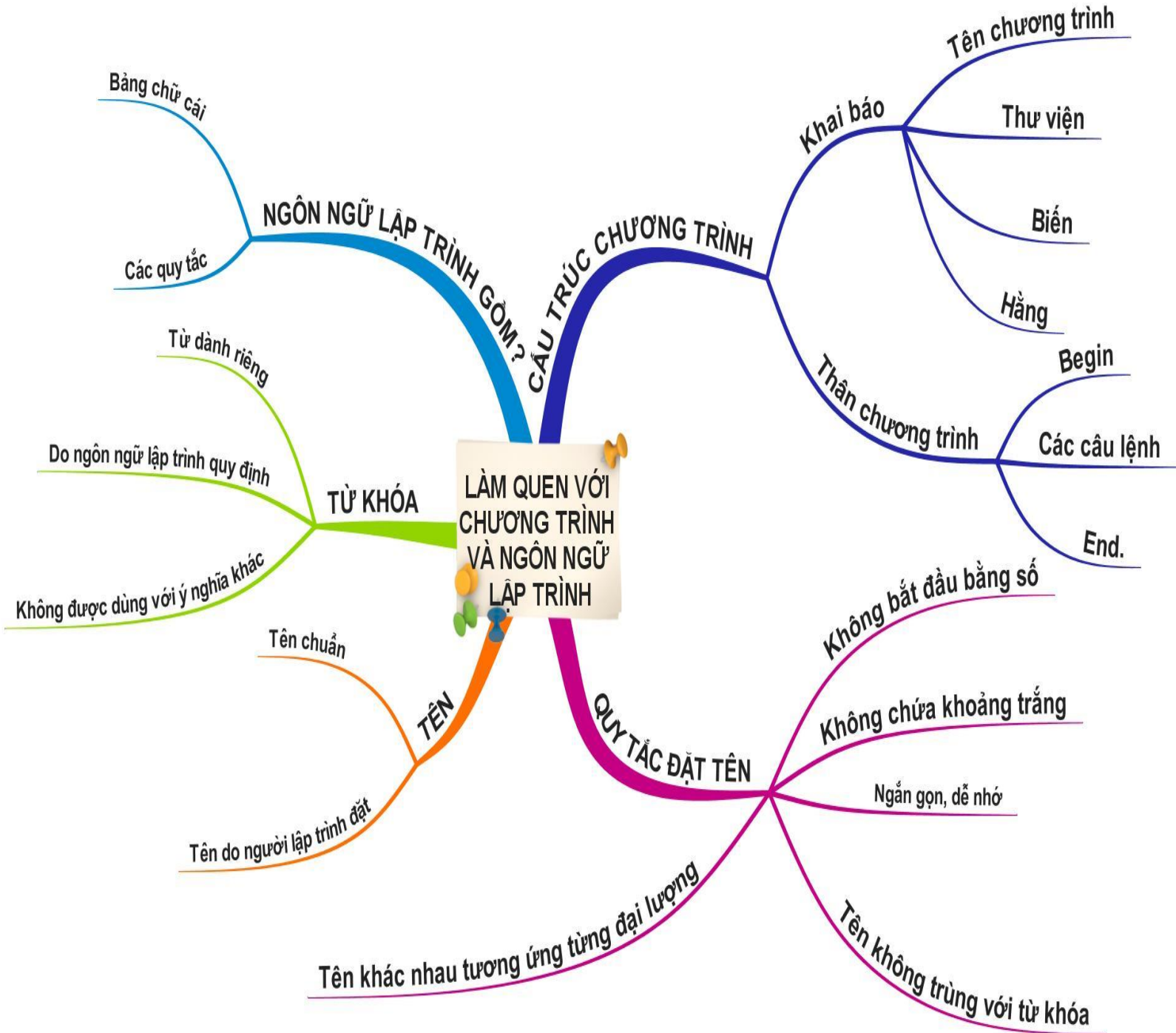


NỘI DUNG GHI BÀI **TUẦN 2**
Bài 2 : Làm quen với chương trình và ngôn ngữ lập trình

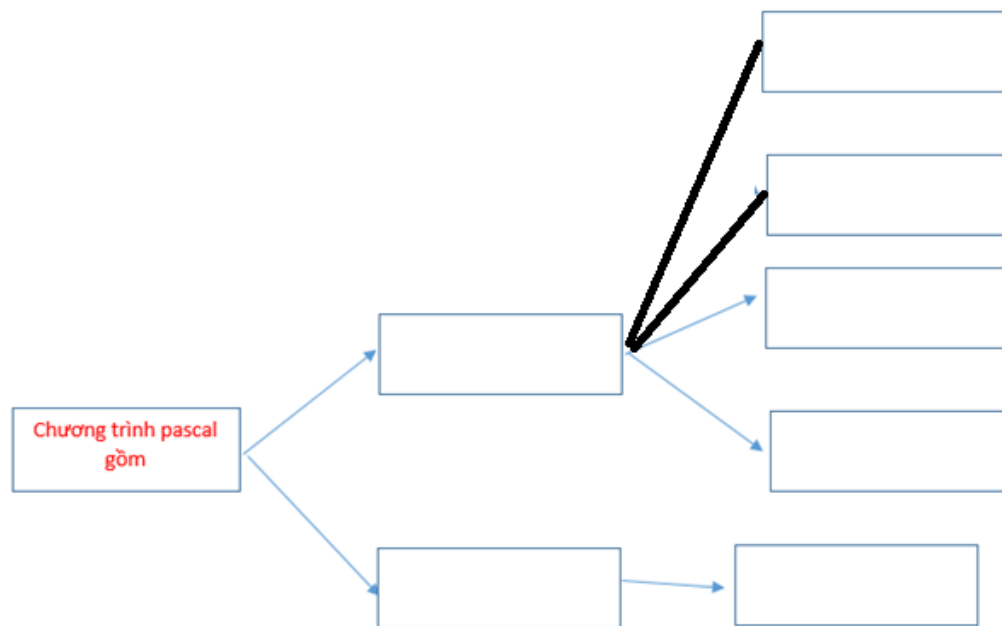


BÀI 2. Làm quen với chương trình và ngôn ngữ lập trình

Hoạt Động 1: Các thành phần của ngôn ngữ lập trình

1 chương trình pascal gồm có phần chính là

....., trong phần khai báo có thể có



Hoạt động 2: Tìm hiểu từ khoá

Từ khoá là do máy tính tạo ra

Mỗi từ khoá đều có riêng

VD:

..... Khai báo tên chương trình

..... Khai thư viện

..... khai báo biến

..... Khai phần thân

Hoạt động 3: Tìm hiểu tên và cách đặt tên

_ Tên là được tạo ra cho mục đích riêng và thường mang tính gợi nhớ

_ Quy tắc đặt tên:

- Không bắt đầu bằng
- Không có
- Không Từ khoá, không Tên khác
- Đặt tên cần

Hoạt động 4: VD lập trình pascal

The screenshot shows the Turbo Pascal development environment. The title bar reads "C:\ Turbo Pascal". The menu bar includes File, Edit, Search, Run, Compile, Debug, Tools, Options, Window, and Help. The editor window displays the following Pascal code:

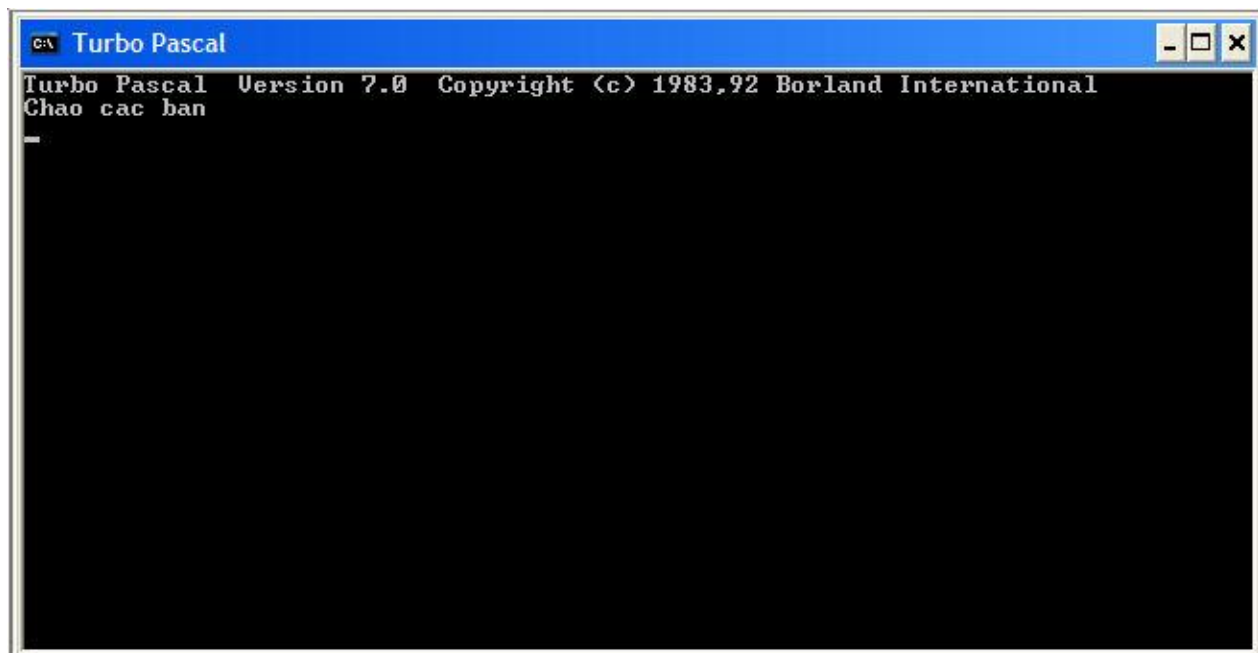
```

[ ] NONAME00.PAS 1=[ ]
Program CT_Dau_tien;
Uses crt;
Begin
  writeln('Chao cac ban');
  readln;
end.

```

The status bar at the bottom indicates the cursor is at line 5, column 4. It also lists function key shortcuts: F1 Help, F2 Save, F3 Open, Alt+F9 Compile, F9 Make, and Alt+F10 Local menu.

Bấm F5 lưu, dịch và xem kết quả



Hoạt động 4 dẫn dò:

_ Học bài

_ Xem trước Thực hành 1

- **Khởi động Free pascal**
- **Viết chương trình Chào các bạn**
- **Lưu, dịch và chạy chương trình**

Ghi bài Tuần 3 BÀI THỰC HÀNH 1 LÀM QUEN VỚI FREE PASCAL

Bài 1: Khởi động và thoát khỏi Free Pascal.

- Nhấp đúp chuột vào biểu tượng free pascal trên màn hình
- Thoát khỏi free pascal bằng tổ hợp phím **ALT + X**

Có thể sử dụng phím ALT và phím tắt của bảng chọn (chữ màu đỏ ở tên bảng chọn, ví dụ: Phím tắt của bảng chọn File là chữ F, của bảng chọn Run là chữ R....) để mở bảng chọn tương ứng.

Bài 2: Soạn thảo, lưu, dịch và chạy 1 chương trình đơn giản

```
program CT_Dau_tien;
```

```
uses crt;
```

```
begin
```

```
clrscr;
```

```
writeln('Chao cac ban');
```

```
write('Toi la Free Pascal');
```

```
end.
```

- Chú ý:

- ✓ Cặp từ khóa Begin, End bao giờ cũng đi thành cặp
 - ✓ Câu lệnh Uses được dùng để khai báo thư viện Crt;
 - ✓ Lệnh clrscr; dùng để xóa màn hình kết quả. Chỉ có thể sử dụng lệnh clrscr khi đã khai báo thư viện crt
 - ✓ Lệnh write/ writeln dùng để in ra màn hình
 - ✓ Nên tắt chế độ gõ tiếng việt khi soạn thảo chương trình
- Lưu chương trình: nhấn F2 hoặc File → Save)
 - Nhấn tổ hợp phím Alt+F9 để dịch chương trình
 - Nhấn tổ hợp phím Ctrl+F9 để chạy chương trình
 - Nhấn Alt+F5 để quan sát kết quả.

Bài 3: Một số lỗi trong Pascal

Trong Pascal:

- Dấu chấm phẩy (;) dùng để phân cách các lệnh. Sau câu lệnh trước từ khóa end có thể không cần dấu chấm phẩy
 - Sau từ khóa end kết thúc chương trình luôn có 1 dấu chấm đi kèm
- **Bài 4: Viết chương trình in lời chào và tên của em**

```
program Hoten;
```

```
uses crt;
```

```
Begin
```

```
clrscr;
```

```
writeln('Chao cac ban!');  
write('Minh ten la: Nguyen Vn A');  
readln;  
end.
```

Phiếu học tập Tuần 3

Hoạt động 1: Khởi động và lập trình In chữ Xin chào trên pascal

Hoạt động 2: 1 số câu lệnh và dịch chương trình

_ Ý nghĩa 1 số câu lệnh

Cặp từ khóa Begin, End là chương trình bắt buộc phải có

Câu lệnh Uses được dùng để khai báo Crt;

Lệnh clrscr; dùng để Chỉ có thể sử dụng lệnh clrscr khi đã
..... crt

Lệnh write/ writeln dùng để màn hình

_ Để

- Dịch chương trình bấm phím
- Chạy chương trình bấm phím